

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 13 (Từ ngày 02/11/2026 đến ngày 08/11/2026)														
<i>-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường.</i>														
<i>-Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định).</i>														
Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (08SV)		Trích đoạn kịch dài (31/51) T.Tường, T.Son P-2.2		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		Trích đoạn kịch dài (32/51) T.Tường, T.Son P-2.4		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.1A (13g-17g) Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (4/11) T.Hòa P-1.2 (ghép ĐD 30,31) Sử dụng MC 17g15-21g	Trích đoạn kịch dài (33/51) T.Tường, T.Son P-2.3			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
Diễn viên K30A (25SV)	Trích đoạn kịch dài (30/51) T.Thịnh P-2.2	Diễn xuất trước ống kính (22/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Diễn xuất trước ống kính (23/25) C.Nga HTB (Sử dụng MC) Đur giờ		Trích đoạn kịch dài (31/51) T.Thịnh P-2.2	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.1A		Trích đoạn kịch dài (32/51) T.Thịnh P-2.2		Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
Diễn viên K30B (18SV)	Diễn xuất trước ống kính (23/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.1A	Trích đoạn kịch dài (33/51) T.Liêm, T.Tường P-1.2 (Sử dụng MC) Đur giờ			Trích đoạn kịch dài (34/51) T.Liêm, T.Tường P-2.3	Diễn xuất trước ống kính (24/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Trích đoạn kịch dài (35/51) T.Liêm, T.Tường P-2.3		Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
Đạo diễn K31 (05SV)				Mỹ thuật sân khấu (7/12) C.Khanh P-1.2 (17g15-21g)				Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (4/11) T.Hòa P-1.2 (ghép ĐD 30,31) Sử dụng MC 17g15-21g		Mỹ thuật sân khấu (8/12) C.Khanh P-1.2 (17g15-21g)			Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS

Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31A (26SV)	Kỹ thuật diễn viên 3	Kịch cảm		Kỹ thuật diễn viên 3 (21/51) T.Quang- HTA (13g-17g) (Sử dụng MC)		Kịch cảm	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3		Kỹ thuật diễn viên 3	Kịch cảm	Kịch cảm	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
	(20/51)	(8/11)		(9/11)		(SV tự tập)	(22/51)	(23/51)		(10/11)	(SV tự tập)			
	T.Quang	T.Cửu		T.Cửu		T.Quang	T.Quang	T.Cửu		T.Cửu				
	P-2.3	HTB		P-Đa năng (17g15-21g)		P-Đa năng	P-Đa năng	P-2.2		P-Đa năng	P-Đa năng	P-2.1A		
Diễn viên K31B (24SV)	Kịch cảm	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3	Kịch cảm		Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3 (27/51) C.Đức -Đa năng (13g-17g)	Kịch cảm (SV tự tập)		Kịch cảm	Kịch Cảm (10/11) T.Cửu P-Đa năng (13g-17g)	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
	(8/11)	(25/51)	(SV tự tập)	(26/51)	(9/11)		(SV tự tập)				(SV tự tập)			
	T.Cửu	C.Đức		C.Đức	T.Cửu		Hóa trang sân khấu (9/15) C.Loan P-Đa năng (dự giờ) (17g15-21g)				Hóa trang sân khấu (10/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)			
	P-Đa năng	P-Đa năng	P-Đa năng	P-Đa năng	P-Đa năng		P-2.4	P-Đa năng		P-2.1A				
Đạo diễn K32 (08SV)		Kỹ thuật diễn viên 1	Hình thể	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới (10/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC		Kỹ thuật đạo diễn 1	Tin Học (7/19) T.Luân P-0.6 (ghép NA,ĐĐ32)	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới (11/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật đạo diễn 1		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập)	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
		(12/29) T.Quang P-2.3	(3/15) C.Quỳnh P-2.4			(12/35) T.Bảo P-2.3			(13/29) T.Quang P-2.5	(13/35) T.Bảo P-2.3		P-2.2		
Diễn viên K32A (31SV)	Hình thể cơ bản	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật luyện âm và phát âm	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới (10/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập)	Tiếng anh (6/30) C.Ngân P-1.4 (ghép DV32A,B) Sử dụng MC	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới (11/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	Hình thể cơ bản	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật luyện âm và phát âm	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập)	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
	(3/15) C.Quỳnh P-2.4	(22/35) T.Son P-2.4	(11/15) T.Hồng P-1.2 (Sử dụng MC) Dự giờ		23/35) T.Son P-2.3				(4/15) C.Quỳnh P-2.4	(24/35) T.Son P-2.2	(12/15) T.Hồng P-1.1	P-2.4		
Diễn viên K32B (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) P-2.1A (13g-17g)	Kỹ thuật diễn viên 1	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới (10/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	Hình thể cơ bản	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) P-2.2 (13g-17g)	Tiếng anh (6/30) C.Ngân P-1.4 (ghép DV32A,B) Sử dụng MC	Lịch sử sân khấu Việt Nam và thế giới (11/12) C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật luyện âm và phát âm (15/15) Thi C.Thương (17g15-21g)	Hình thể cơ bản		Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS	Trao đổi của Khoa về sử dụng và vận hành hệ thống âm thanh ánh sáng HTB (Sử dụng MC) AT-AS
	(19/35)		(20/35)		(3/15)				(21/35)		(4/15)			
	C.Phượng	Kỹ thuật luyện âm và phát âm (13/15) C.Thương P-2.4 (17g15-21g)	C.Phượng	C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	C.Quỳnh	Kỹ thuật luyện âm và phát âm (14/15) C.Thương P-2.4 (17g15-21g)	C.Ngân	C.Yến HTB (ghép ĐĐ, DV32) Sử dụng MC	C.Phượng	C.Thương	C.Quỳnh			
	P-1.3 (Sử dụng MC)		P-2.2		P-2.4			P-1.4 (ghép DV32A,B) Sử dụng MC	P-2.2	P-2.4	P-2.4			

Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (09SV)			Đồ án TKTP đạo phớ- áo dài cách tân (17/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (7/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (8/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (9/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (10/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ					
Thiết kế thời trang K31 (12SV)		Kỹ thuật cắt may nâng cao (13/18) C.Lam CS2-946 THĐ			Đồ họa vi tính cơ bản (5/18) T.Luân P-0.6					Kỹ thuật cắt may nâng cao (15/18) C.Lam CS2-946 THĐ				
Thiết kế thời trang K32 (18SV)	Luật xa gần (11/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC	Hình họa (23/39) C.Tuyển P-0.2			Hình họa (24/39) C.Tuyển P-0.2	Luật xa gần (12/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC		Tin học (7/19) T.Luân P-0.6 (ghép TT& TN32)	Hình họa (25/39) C.Tuyển P-0.2	Hình họa (26/39) C.Tuyển P-0.2				
Thiết kế công nghiệp K30 (08SV)														
Thiết kế công nghiệp K31 (14SV)	Trang trí nâng cao (11/29) C.Hoài P-0.4	Trang trí nâng cao (12/29) C.Hoài P-0.4			Trang trí nâng cao (13/29) C.Hoài P-0.4	Trang trí nâng cao (14/29) C.Hoài P-0.4	Nguyên lý thiết kế (11/24) C.Phương P-0.4 (Sử dụng MC)	Nguyên lý thiết kế (12/24) C.Phương P-0.4 (Sử dụng MC)						
Thiết kế công nghiệp K32 (21SV)	Luật xa gần (11/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC		Hình họa cơ bản (17/29) C.Tuyển P-0.2	Hình họa cơ bản (18/29) C.Tuyển P-0.2		Luật xa gần (12/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản (19/29) C.Tuyển P-0.2	Hình họa cơ bản (20/29) C.Tuyển P-0.2	Tin học (10/19) T.Luân P-0.6	Tin học (11/19) T.Luân P-0.6				
Nhiếp ảnh K30 (15SV)		Thực tập nghề nghiệp (8/23) T. Toan Thực tập tại doanh nghiệp	Thực tập nghề nghiệp (9/23) T. Toan Thực tập tại doanh nghiệp	Ảnh phong cảnh (9/18) T.Khánh Đi thực hành	Ảnh phong cảnh (10/18) T.Khánh Đi thực hành	Ảnh phong cảnh (11/18) T.Khánh Đi thực hành		Ảnh phong cảnh (12/18) T.Khánh Đi thực hành			Ảnh phong cảnh (13/18) T.Khánh Đi thực hành	Ảnh phong cảnh (14/18) T.Khánh Đi thực hành		

Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K31 (14SV)	Ảnh macro (11/18) T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)	Ảnh macro (12/18) T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)			Ý tưởng sáng tạo (14/15) T.Trung Hiếu Đi thực hành	Ý tưởng sáng tạo (15/15) <u>Thi</u> T.Trung Hiếu P-2.6			Ảnh macro (13/18) T.Lễ Đi thực hành	Ảnh macro (14/18) T.Lễ Đi thực hành	Ảnh sinh hoạt lao động đời thường (15/18) T.Trường Đi thực hành	Ảnh sinh hoạt lao động đời thường (16/18) T.Trường Đi thực hành		
Nhiếp ảnh K32 (16SV)			Đèn flash (5/18) T. Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)	Đèn flash (6/18) T. Lễ Đi thực hành	Pháp luật (4/6) C.Thu Hương P-1.2 (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (8/15) C.Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Tin học (7/19) T.Luân P-0.6 (ghép NA,DD32)		Nguyên lý ánh sáng (7/11) T.Toan P-2.6 (Sử dụng MC)		Đèn flash (7/18) T. Lễ Đi thực hành	Đèn flash (8/18) T. Lễ Đi thực hành		
Hội họa K30 (09SV)			Ký họa có chủ đề (22/32) T.Công P-0.4	Ký họa có chủ đề (23/32) T.Công P-0.4							Ký họa có chủ đề (24/32) T.Công P-0.4	Ký họa có chủ đề (25/32) T.Công P-0.4		
Hội họa K31 (30SV)	Trang trí các hình học (18/21) C.Hoa P-0.2	Tranh cổ động (5/29) C.Dung P-0.3	Trang trí các hình học (19/21) C.Hoa P-0.3	Tranh cổ động (6/29) C.Dung P-2.6			Trang trí các hình học (20/21) C.Hoa P-2.6				Tranh cổ động (7/29) C.Dung P-0.3	Tranh cổ động (8/29) C.Dung P-0.3		
Hội họa K32 (18SV)	Luật xa gần (11/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC			Hình họa cơ bản 1 (19/29) T.Thắng P-0.3		Luật xa gần (12/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN 32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản 1 (20/29) T.Thắng P-0.3	Tin học (7/19) C.Trang P-0.7		Tiếng anh (7/15) C.Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản 1 (21/29) T.Thắng P-0.2			

Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K31 (09SV)			Tuyển điểm du lịch Việt Nam 2 (19/15) T.Liêm P-1.3 (Sử dụng MC)	Anh văn chuyên ngành 2 (16/21) T.Hiếu P-1.3 (Sử dụng MC)	Nghệ thuật hướng dẫn du lịch 1 (14/15) T.Hiếu P-1.1 (Sử dụng MC)	Anh văn chuyên ngành 2 (17/21) T.Hiếu P-1.1 (Sử dụng MC)	Tuyển điểm du lịch Việt Nam 2 (10/15) T.Liêm P-1.1 (Sử dụng MC)		Anh văn chuyên ngành 2 (18/21) T.Hiếu P-1.2 (Sử dụng MC)					
HD Du lịch K32 (29SV)	Tin học (15/19) T.Luân P-0.6	Cơ sở văn hóa Việt Nam (8/12) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)		Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (11/15) C.Dịu P-1.2 (Sử dụng MC)		Tin học (16/19) T.Luân P-0.6			Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (12/15) C.Dịu P-1.4 (Sử dụng MC)	Tiếng anh (7/30) C.Kim Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC				
Quản lý văn hóa K30 (32SV)	Thực tập nghề nghiệp													
Quản lý văn hóa K31 (48SV)			Marketing văn hóa nghệ thuật (11/15) C.Hương P-1.4 (Sử dụng MC)		Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (7/12) T.Tuân P-1.3 (Sử dụng MC)	Biên tập chương trình nghệ thuật (4/12) C. Chi P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (8/12) T.Tuân P-1.2 (Sử dụng MC)							
Quản lý văn hóa K32 (42SV)		Tin học (8/19) Nhóm A T.Luân P-0.6		Tin học (7/19) Nhóm B T.Luân P-0.6	Pháp luật (4/6) C.Thu Hương P-1.2 (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (8/30) C.Kim Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Cơ sở văn hóa Việt Nam (9/15) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)	Nghệ thuật học đại cương (2/12) T.Can P-1.3 (Sử dụng MC)	Cơ sở văn hóa Việt Nam (10/15) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)					

Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)		
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
Thanh nhạc 30A (40SV) 30B (45SV) 30C (39SV)	Thanh nhạc 5 (31) N6(13) N9(14) N12(13) N8(13) T.Thái Hòa, C.Trúc, T.Đạt, C.Thoa P-2.15, 2.16, 2.11, 2.9	Thanh nhạc 5 (31) N4(14) T.Ngân P-2.13	Thanh nhạc 5 (31) N5(15) T.Thiện P-2.8	Thanh nhạc 5 (31) N2(13) N3(10) N11(15) N1(14) T.Hiền, C.Hoa, T.Nam, C. Hân P-2.15, 2.10, 2.12, 2.8	Thanh nhạc 5 (31) N14(13) N7(14) N13(14) N10(14) T.Vũ, C.Phương, C.Thùy, T.Đoàn P-2.10, 2.9, 2.14, 1.9	Thanh nhạc 5 (31) N9(15) N3(11) C.Trúc, C. Hoa P-2.9, 2.10	Thanh nhạc 5 (31) N5(16) N6(14) N8(14) N11(16) N12(11) T.Thiện, T.Thái Hòa, C.Thoa, T.Nam, T.Đạt P-2.8, 2.15, 1.9, 2.12, 2.13	Thanh nhạc 5 (31) N3(12) C.Hoa P-2.10	Thanh nhạc 5 (31) N13(15), N14(14), N10(15) C.Thùy, T.Vũ, T.Đoàn P-2.9, 2.8, 2.10	Thanh nhạc 5 (31) N2(14) N4(15) N7(15) N1(15) T.Hiền, T.Ngân, C.Phương, C. Hân P-2.15, 2.13, 2.10, 2.11					
	Hát với ban nhạc N1 (15/18) T. Bình P.0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N3 (15/18) T. Bình P-0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N4 (15/18) T. Bình P.0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N2 (15/18) T. Cường P-0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N3 (16/18) T. Bình P.0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N2 (16/18) T. Cường P.0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N1 (16/18) T. Bình P.0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N5(15/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)	Hát với ban nhạc N4 (16/18) T. Bình P.0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N5 (16/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)	Kỹ thuật biểu diễn N1 (8/15) T. Hải HTA (N1,2,3,4,5,6,7)	Kỹ thuật biểu diễn N2 (8/15) T. Hải HTA (N8,9,10,11,12,13,14)			
		Phân tích tác phẩm N2 (7/18) T. Thuận P-1.9 (N5,6,10,11,12,13,14)							Ký xướng âm 5 N1 (7/15) C.Hạnh P-2.5 (N1,2,4)	Phân tích tác phẩm N1 (7/18) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3,4,7,8,9)	Ký xướng âm 5 N2 (7/15) C.Hạnh P-2.5 (N3,5,6)				
								Ký xướng âm 5 N5 (7/15) T.Thắng P-2.5 (N13,14)	Ký xướng âm 5 N3 (6/15) T. Duy P-1.17 (N7,8,9)		Ký xướng âm 5 N4 (7/15) T. Thành P-1.17 (N10,11,12)				

Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 31A (53SV) 31B (45SV) 31C (43SV)	Thanh nhạc 3 (31) N1(22) N2(21) N3(21) T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa	Thanh nhạc 3 (31) N10(22) N11(20) N13(18) C.KhaLy, T.Đạt, T.P.Cường	Thanh nhạc 3 (31) N7(21) N8(21) N9(20) T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam		Thanh nhạc 3 (31) N1(23) N5(21) T.Thiện, C.Vy	Thanh nhạc 3 (31) N6(21) N12(21) C.K.Anh, T.Vũ	Thanh nhạc 3 (31) N4(21) N6(22) C.Hân, C.K.Anh	Thanh nhạc 3 (31) N1(22) N7(22) N9(21) N11(21) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đạt	Thanh nhạc 3 (31) N3(22) N5 (22) N8(19) N13(19) N10(23) T.Đại Hòa, C.Vy, C.N.Anh, T.P.Cường, C.KhaLy	Thanh nhạc 3 (31) N12 (22) T.Vũ	Thanh nhạc 3 (31) N4 (22) C. Hân			
	P-2.8, 2.13, 2.10	P-2.12, 2.8, 1.17	P-2.9, 2.14, 2.12		P-2.8, 2.11	P-2.13, 2.8	P-2.9, 2.14	P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	P-2.11, 2.14, 2.12, 1.17, 2.13	P-2.8	P- 2.8			
	Hợp xướng N2 (10/21) C. Lan HTA (N4,5,6,10, 11,12,13)		Tin học CN N4 (11/15) C. Thư P-0.6 (N10,11)			Ký xướng âm 3 N4 (9/15) T.Thuận P-1.9	Hợp xướng N1 (9/21) C. Lan HTA (N1,2,3,7,8,9)				Vũ đạo N2 (12/21) T. Nam HTB (N6,7,8,9)	Vũ Đạo N3 (12/21) T.Nam HTB (N10,11,12,13)		
	Ký xướng âm 3 N3 (10/15) C. Kim P-2.5	Ký xướng âm 3 N2 (11/15) T. Hùng P-2.5	Nhạc cụ phổ thông 2 N1 (11/15) C. Trinh P-2.7A,B (N1,2,3)	Nhạc cụ phổ thông 2 N2 (3/15) C. Thư P-2.7A,B (N4,5)	Nhạc cụ phổ thông 2 N6 (12/15) C. Bích P-2.7A,B (N12,13)	Nhạc cụ phổ thông 2 N4 (3/15) C. Thư P-2.7A,B (N8,9)	Nhạc cụ phổ thông 2 N5 (12/15) C. Bích P-2.7A,B (N10,11)	Ký xướng âm 3 N5 (11/15) T. Hùng P-1.4	Nhạc cụ phổ thông 2 N3 (12/15) C. Bích P-2.7A,B (N6,7)	Ký xướng âm 3 N1 (6/15) T.P.Duy P-1.9	Hòa âm N2 (12/29) T.C.Minh P-1.9	Hòa âm N1 (12/29) T.C.Minh P-1.9		
			Tin học CN N5 (10/15) T. Tùng P-0.7 (N12,13)	Tin học CN N3 (10/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)							Tin học CN N1 (10/15) C.Ngọc Anh P-0.7 (N1,2,3)			

Lớp	THỨ HAI (02/11)		THỨ BA (03/11)		THỨ TƯ (04/11)		THỨ NĂM (05/11)		THỨ SÁU (06/11)		THỨ BẢY (07/11)		CHỦ NHẬT (08/11)		
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	
Thanh nhạc	Thanh nhạc 1 (31) N1(15) N2(13) N3(15) N4(13) N13(15) C.KhaLy, C.XyTa, C.M.Tú, T.Tú, T.Q.Vinh P-2.12, 2.7A, 1.17, 1.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N7(13) N8(15) C.Thoa, T.Q.Vinh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(14) N10(14) N11(14) N12(14) N17(11) C.An, C.M.Trang, T.Khoa, T.Hân, C.Hiền P-2.11, 2.15, 2.10, 2.13, 2.5	Thanh nhạc 1 (31) N13(16) N14(14) N15(12)N16(12) T.Vinh, T.Hoàn C.Trúc, T.Tú P-2.14, 2.11, 2.13, 2.9	Thanh nhạc 1 (31) N1(16) N5(13) N6(13) C.KhaLy, C.XyTa, C.Hà P-2.12, 2.13, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N8(16) T.Q.Vinh P-2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(15) N2(14) N11(14) N12(15) C.An, C.XyTa, T.Khoa, T.Hân P-2.11, 2.16, 1.17, 2.10	Thanh nhạc 1 (31) N4(14) N6(14) N7(14) T.Tú, C.Hà, C.Thoa P-2.11, 2.14, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N5(14) N10(15) C.XyTa, C.M.Trang P-2.16, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N15(13) N16(13) N17(14) N14(15) C.Trúc, T.Tú, C.Hiền, T.Hoàn P-2.12, 2.9, 2.14, 2.7A		Thanh nhạc 1 (31) N3(16) C.M.Tú P-2.8			
		Tiếng Anh Nhóm A (7/30) C. Huyền P-1.4 (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 5 (7/15) C.Nga P-1.9 (N13,14,15)		Tiếng Anh Nhóm C (7/30) C. Huyền P-1.4 (N13,14,15,16,17)	Ký xướng âm 1 Nhóm 6 (8/15) T. Duy P-2.5 N16,17		Ký xướng âm 1 Nhóm 1 (6/15) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3)			Ký xướng âm 1 Nhóm 3 (7/15) C. Nga P-2.5 (N7,8,9)				
	32A (63SV)		Lý thuyết âm nhạc Nhóm C (8/18) C. Nhã HTA (N13,14,15,16,17)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm A (8/18) C. Kim HTA (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 2 (8/15) T. Hùng P-1.9 (N4,5,6)	Lý thuyết âm nhạc Nhóm B (8/18) C. Nhã HTA (N7,8,9,10,11,12)		Ký xướng âm 1 Nhóm 4 (7/15) T. Thành HTA (N10,11,12)							
	32B (62SV)														
	32C (53SV)														
						Tin học Nhóm 2 (8/19) C. Ngọc P-0.7 (N3,4)		Tin học Nhóm 3 (7/19) C. Trang P-0.7 (N5,6)	Tin học Nhóm 9 (7/19) T. Luân P-0.6 (ghép TT32 & TN32-N17)				Tin học Nhóm 1 (8/19) C,Ngọc P-0.7 (N1,2)		
		Giáo dục thể chất Nhóm B (8/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (13/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (13/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (14/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (14/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)					